

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌM SƠN**

Số: **61** /BC - UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bỉm Sơn, ngày **23** tháng 5 năm 2017

BÁO CÁO

Công tác thanh tra, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2017

Thực hiện Công văn số 462/TTTH-VP ngày 05/5/2017 của Thanh tra tỉnh Thanh Hóa về việc báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2017, UBND thị xã Bỉm Sơn báo cáo như sau (*Số liệu báo cáo từ 16/11/2016 đến 15/5/2017*):

I. CÔNG TÁC THANH TRA:

1. Kết quả thực hiện công tác thanh tra (biểu số 1)

Trong 6 tháng đầu năm 2017, UBND thị xã Bỉm Sơn đã chỉ đạo Thanh tra Thị xã Bỉm Sơn thực hiện 4 cuộc thanh tra việc quản lý thu, chi tài chính theo kế hoạch và 01 cuộc thanh tra đột xuất về công tác quản lý đất đai. Trong đó: có 02 cuộc Thanh tra đã ban hành Kết luận là Thanh tra quản lý thu chi tài chính phường Phú Sơn và phường Ba Đình. Qua Thanh tra đã chỉ ra những sai sót trong quá trình quản lý thu, chi, sử dụng tài chính tại đơn vị và đề nghị kiểm điểm những cá nhân có sai phạm; đang triển khai 03 cuộc thanh tra chưa có kết luận gồm: Thanh tra việc quản lý, thu chi tài chính tại phường Lam Sơn, trường Mầm non Lam Sơn và công tác quản lý đất đai tại Phường Đông Sơn.

2. Đánh giá, nhận xét.

Trong 6 tháng đầu năm 2017, các cuộc thanh tra được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Thanh tra. Qua thanh tra đã phát hiện, xử lý lý sai phạm, thu hồi tiền là 8.350.000 đồng do vi phạm nguyên tắc tài chính, kế toán tại phường Ba Đình. Chất lượng các cuộc thanh tra ngày càng được nâng lên, các kết luận thanh tra đảm bảo tính chính xác khách quan, không bỏ lọt hành vi, vi phạm, kiến nghị xử lý đúng bản chất sai phạm, được các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân nhất trí, dư luận đồng tình, ủng hộ.

3. Phương hướng, nhiệm vụ của công tác thanh tra 6 tháng cuối năm 2017.

UBND thị xã Bỉm Sơn tiếp tục chỉ đạo Thanh tra thị xã triển khai thực hiện các cuộc thanh tra theo Kế hoạch đã được phê duyệt theo Quyết định số 5888/QĐ-UBND ngày 15/12/2016 của Chủ tịch UBND thị xã Bỉm Sơn về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2017.

II. CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO:

1. Kết quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

1.1. Công tác tiếp công dân:

a) Kết quả tiếp công dân. (biểu số 2)

Trong 6 tháng đầu năm 2017, tại các trụ sở tiếp dân trên toàn Thị xã đã tiếp 395 công dân với 188 vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị. Cụ thể:

- Tại trụ sở tiếp công dân UBND Thị xã đã tiếp 331 người, 124 vụ việc, trong đó:

+ Lãnh đạo UBND Thị xã: tiếp 244 người, với 51 vụ việc, trong đó có 11 đoàn đông người, gồm: 01 đoàn 31 người kiến nghị về áp giá đèn bù về đất và hoa màu GPMB khu A, KCN Bỉm Sơn; 02 đoàn 15 người kiến nghị về áp giá đèn bù về đất và hoa màu GPMB khu A, KCN Bỉm Sơn; 02 đoàn 08 người, 01 đoàn 13 người kiến nghị về các chính sách hỗ trợ các hộ bị ảnh hưởng thực hiện dự án cầu vượt đường sắt chuyên dụng vào Nhà máy Xi măng Bỉm Sơn; 02 đoàn 20 người, 01 đoàn 55 người kiến nghị về áp giá đèn bù về đất và hoa màu GPMB khu A, KCN Bỉm Sơn; 02 đoàn 05 người kiến nghị về việc thực hiện cấp đất và xây dựng nhà tại khu dân cư Bắc xưởng Mộc phường Ngọc trạo, thị xã Bỉm Sơn.

+ Cán bộ tiếp công dân: tiếp 107 người, với 73 vụ việc, trong đó: có 01 đoàn đông người với 30 người, kiến nghị về các chính sách hỗ trợ đối các hộ bị ảnh hưởng thực hiện dự án cầu vượt đường sắt chuyên dụng vào Nhà máy Xi măng Bỉm Sơn.

- Tại trụ sở tiếp công dân UBND các xã, phường đã tiếp 64 người, 64 vụ việc.

+ Lãnh đạo UBND các xã, phường: tiếp 37 lượt người; tiếp nhận 37 vụ việc.

+ Cán bộ tiếp công dân: tiếp 27 lượt người, tiếp nhận 27 vụ việc.

b) Nội dung tiếp công dân.

Nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị chủ yếu về việc thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án của Thị xã; công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; tranh chấp đất đai.

c) Kết quả phân loại, xử lý qua tiếp công dân.

*** UBND Thị xã:**

- Số vụ việc khiếu nại: 05 vụ việc.

- Số vụ việc tố cáo: 04 vụ việc.

- Số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 115 vụ việc.

*** UBND xã, phường:**

- Số vụ việc khiếu nại: 01 vụ việc.

- Số vụ việc tố cáo: 01 vụ việc.

- Số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 62 vụ việc.

Tất cả các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân qua các buổi tiếp công dân đều được lãnh đạo UBND Thị xã, các xã, phường chỉ đạo giải quyết, không có tình trạng đơn thư tồn đọng kéo dài.

1.2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo (biểu số 3):

a) Tiếp nhận: 6 tháng đầu năm 2017, Thị xã đã tiếp nhận 223 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Trong đó: 19 đơn khiếu nại, 19 đơn tố cáo, 185 đơn PAKN.

b) Phân loại đơn:

- UBND Thị xã: 177 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, cụ thể: 18 đơn khiếu nại, 18 đơn tố cáo, 141 đơn kiến nghị phản ánh.

- UBND xã, phường: 46 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, cụ thể: 01 đơn khiếu nại, 01 đơn tố cáo, 44 đơn kiến nghị phản ánh.

c) Kết quả xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo nhận được:

*** Đối với đơn khiếu nại:**

- UBND Thị xã: 07 đơn thuộc thẩm quyền.

- UBND xã, phường: 01 đơn thuộc thẩm quyền.

*** Đối với đơn tố cáo:**

- UBND Thị xã: 04 đơn thuộc thẩm quyền.

- UBND xã, phường: 01 đơn tố cáo.

1.3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền:

a) Giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền (biểu số 4):

- UBND Thị xã: 07 đơn đã giải quyết xong.

- Các xã, phường: 01 đơn đã giải quyết xong.

b) Giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền (biểu số 5):

- UBND Thị xã: đã giải quyết xong 03 đơn tố cáo.

- Các xã, phường: 01 đơn tố cáo.

2. Đánh giá và dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo:

2.1. Đánh giá:

a) Nguyên nhân dẫn đến tình trạng khiếu nại, tố cáo:

- Công tác tuyên truyền các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân chưa được thực hiện thường xuyên liên tục, chưa đạt được kết quả cao.

- Một bộ phận nhân dân nhận thức về pháp luật nói chung, pháp luật khiếu nại, tố cáo nói riêng còn hạn chế, trong đó có nguyên nhân là không hiểu chính sách, pháp luật nên khiếu nại thiếu căn cứ, vượt ra ngoài quy định của pháp luật, không chấp hành quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo.

b) Đánh giá ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo:

*** Ưu điểm.**

Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo đã được UBND thị xã Bỉm Sơn và UBND các xã, phường trên địa bàn thị xã tập trung giải quyết kịp thời; coi nhiệm vụ giải quyết khiếu nại, tố cáo là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của địa phương, đơn vị mình. Do vậy việc khiếu kiện đông người, các đơn thư khiếu nại, tố cáo mới phát sinh đã được giải quyết kịp thời, đúng quy định của pháp luật,

thấu tình đạt lý, không có tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho nhân dân, gòp phần ổn định tình hình kinh tế chính trị, xã hội ở địa phương.

* **Tồn tại hạn chế.**

- Cán bộ, công chức làm công tác tiếp dân giải quyết khiếu nại, tố cáo tại các xã, phường là kiêm nhiệm, phần lớn chưa nắm vững về chuyên môn, nghiệp vụ. Việc xác định thẩm quyền giải quyết một số nơi chưa đúng dẫn đến công tác xử lý đơn không chính xác, gây phiền hà cho người dân và hiệu quả giải quyết chưa cao.

- Việc xác định nguồn gốc sử dụng đất để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và bồi thường giải phóng mặt bằng tại một số xã, phường trong một số trường hợp chưa chính xác.

c) **Đánh giá vai trò của cơ quan thanh tra trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:**

Thanh tra Thị xã đã chủ động tham mưu cho UBND Thị xã trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng. Tập trung tham mưu giải quyết dứt điểm, kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Do vậy các đơn thư khiếu nại, tố cáo mới phát sinh đã được giải quyết dứt điểm, đúng quy định của pháp luật, gòp phần ổn định tình hình kinh tế chính trị, xã hội ở địa phương.

2.2. **Dự báo:**

Tình hình khiếu nại, tố cáo nói chung tập trung chủ yếu trong lĩnh vực cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, bồi thường giải phóng mặt bằng, thu hồi đất để thực hiện các dự án. Khiếu nại đông người, phức tạp sẽ phát sinh nếu không làm tốt công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, không quan tâm đúng mức đến công tác vận động, thuyết phục và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

3. **Phương hướng nhiệm vụ của công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng cuối năm 2017:**

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Thanh tra từ Thị xã đến các xã, phường nhằm không ngừng nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về pháp luật, quyền và nghĩa vụ của công dân trong việc thực hiện khiếu nại, tố cáo.

- Tập trung thẩm tra, xác minh, kết luận, kiến nghị kịp thời các vụ khiếu nại, tố cáo; tăng cường kiểm tra trách nhiệm của thủ trưởng các ngành, các cấp trong công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; chỉ đạo và giải quyết dứt điểm các vụ KNTC, không để xảy ra khiếu kiện đông người, vượt cấp, khiếu kiện kéo dài.

III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG:

1. Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng:

UBND Thị xã đã triển khai thực hiện các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng từ Thị

xã đến UBND các xã, phường, đơn vị, ban ngành trực thuộc Thị xã và các đơn vị có liên quan khác.

a) Việc kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập cá nhân năm 2016.

UBND thị xã Bỉm Sơn đã thực hiện tốt việc kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập cá nhân năm 2016. Kết quả cụ thể như sau:

- Số người đã kê khai tài sản, thu nhập trong năm 2016: 258 người bằng 100% số người phải kê khai.

- Số người đã bị xử lý kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực: 0 người.

b) Việc xây dựng, ban hành, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

UBND Thị xã giao cho Phòng Tài chính - Kế hoạch hướng dẫn các đơn vị trực thuộc UBND thị xã, các đơn vị hưởng Ngân sách, các đơn vị hành chính sự nghiệp xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ cho từng đơn vị phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị theo quy định của Nhà nước và của Luật Ngân sách, bảo đảm nguyên tắc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nhất là trong việc mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc, chi phí tiếp khách, sử dụng xe công, điện thoại công, tiết kiệm điện...theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ.

c) Việc thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ công chức, viên chức.

UBND Thị xã đã căn cứ Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ xây dựng Quy tắc ứng xử, các quy chế, quy định, nội quy; thực hiện nếp sống văn hóa công sở, từng bước nâng cao trách nhiệm cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ được giao, góp phần phòng, ngừa tham nhũng. Nhìn chung, việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, viên chức đã có chuyển biến về mặt nhận thức; phong cách ứng xử trong hoạt động giao tiếp và thực thi công vụ giữa cán bộ công chức với công dân và tổ chức đã được cải thiện.

d) Việc thực hiện cải cách hành chính.

UBND Thị xã xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017, ban hành kèm theo Quyết định số 6192/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 nhằm tăng cường chỉ đạo thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; tiếp tục duy trì và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo chuẩn TCVN ISO 9001: 2008 và Nghị định số 63/2010/NĐ-CP về kiểm soát thủ tục hành chính.

- UBND Thị xã tiếp tục thực hiện đề án đơn giản hóa thủ tục hành chính, đổi mới công tác quản lý trên các lĩnh vực quản lý nhà nước; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành.

e) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ công chức, viên chức; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ; tuyển dụng công chức, viên chức.

- UBND Thị xã đã thực hiện việc chuyển đổi 09 vị trí công tác của cán bộ công chức địa chính - xây dựng và công chức kế toán tại các xã, phường trên địa bàn Thị xã.

- Việc tuyển dụng Công chức căn cứ vào biên chế được UBND Tỉnh giao; tiêu chuẩn và số lượng cơ cấu công chức phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao của các cơ quan chuyên môn UBND Thị xã và UBND xã, phường; hình thức tuyển dụng thông qua thi tuyển do UBND Tỉnh tổ chức theo quy định.

- Việc tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công căn cứ vào biên chế được UBND Tỉnh giao; tiêu chuẩn và số lượng viên chức phù hợp với vị trí việc làm của đơn vị sự nghiệp; hình thức tuyển dụng thông qua xét tuyển.

f) Việc tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng.

- UBND thị xã Bím Sơn đã chỉ đạo các đơn vị nghiêm túc thực hiện Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế tặng quà, nhận quà và nộp quà của cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách Nhà nước và của cán bộ, công chức viên chức. Đến nay, các phòng, ban, đơn vị báo cáo chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

- Trong dịp Tết Đinh Dậu 2017, qua theo dõi, nắm bắt trên địa bàn thị xã Bím Sơn không có tình trạng sử dụng tài sản công không đúng quy định, lăng phí và việc tặng quà không đúng quy định.

g) Việc công khai, minh bạch trong việc mua sắm công, trong đầu tư xây dựng cơ bản và quản lý dự án đầu tư xây dựng.

- Đối với các dự án đầu tư xây dựng, UBND Thị xã đã thực hiện nghiêm túc việc công khai quy hoạch xây dựng và dự án đầu tư trên địa bàn thị xã, từng xã, phường để nhân dân giám sát trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Việc thực hiện công tác cấp phép xây dựng tại thị xã Bím Sơn được phòng Quản lý đô thị thực hiện tham mưu theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật về cấp phép xây dựng và các quy định về thủ tục hành chính do UBND Tỉnh ban hành trong lĩnh vực cấp phép xây dựng.

h) Việc công khai, minh bạch trong quản lý và sử dụng đất.

- Trong quá trình lập và điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, cơ quan, tổ chức thực hiện việc lập quy hoạch, kế hoạch đã thông báo công khai cho nhân dân địa phương nơi được quy hoạch, điều chỉnh biết.

- Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết, việc giải phóng mặt bằng, giá đền bù khi thu hồi đất sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định, phê duyệt hoặc điều chỉnh phải được công khai.

- Thẩm quyền, trình tự, thủ tục và việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; quy hoạch chi tiết và việc phân lô đất ở, đối tượng được giao đất làm nhà ở được công khai.

i) Việc công khai, minh bạch về tài chính và ngân sách.

UBND Thị xã phân bổ, sử dụng ngân sách, tài sản của Nhà nước cho các dự án, chương trình mục tiêu đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và công khai cho cơ quan, tổ chức, đơn vị hữu quan và nhân dân được biết.

2. Đánh giá tình hình tham nhũng, công tác phòng chống tham nhũng.

a) Đánh giá tình hình tham nhũng.

- Công tác PCTN được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm được tổ chức triển khai thực hiện hàng năm và dài hạn trong cơ quan trên địa bàn Thị xã.

- Hệ thống các văn bản ngày càng được ban hành đầy đủ, tạo thành hành lang pháp lý thuận lợi cho việc triển khai tốt công tác phòng, chống tham nhũng.

- Các cơ chế, chính sách, các quy định về công tác PCTN, về công khai minh bạch được công khai rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng của thị xã là cơ sở để thực hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về PCTN;

- Tinh thần và ý thức trách nhiệm của các cấp lãnh đạo, của công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, tổ chức trong công tác phòng, chống tham nhũng ngày càng được nâng cao.

b) Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng.

- Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác.

+ Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN được thực hiện thường xuyên, với nhiều hình thức;

+ Triển khai đồng bộ các quy định về PCTN;

+ Ý thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan về PCTN được nâng cao, cán bộ Đảng viên thực hiện tốt những điều Đảng viên không được làm, tự giác chấp hành quy định về PCTN;

+ Không phát hiện trường hợp tham nhũng nào.

- So sánh hiệu quả công tác PCTN kỳ này với cùng kỳ năm trước.

+ 100% văn bản pháp luật của nhà nước, văn bản chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, của UBND Tỉnh về công tác PCTN được cơ quan, tổ chức phổ biến và thực hiện đến toàn thể Đảng viên, CNVC trong toàn Thị xã.

+ 100% các cơ quan, tổ chức thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Lãnh đạo thị xã về công tác PCTN, có báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế:

Việc tự phát hiện hành vi tham nhũng trong các cơ quan, đơn vị còn hạn chế; số lượng thông tin, tố giác, tố cáo hành vi tham nhũng của quần chúng nhân dân, các tổ chức chưa nhiều, không có vụ việc tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát của các cơ quan chức năng.

3. Phương hướng nhiệm vụ của công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng cuối năm 2017.

- Tiếp tục tăng cường công tác học tập, quán triệt, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng gắn với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân bằng các hình thức đa dạng, thiết thực, hiệu quả; đưa nội dung tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng vào chuyên mục cải cách hành chính qua phương tiện Đài truyền thanh, truyền hình và trang thông tin điện tử của thị xã.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật các hành vi tham nhũng, tập trung vào các lĩnh vực: Quản lý tài nguyên & môi trường, đầu tư xây dựng, quản lý sử dụng ngân sách, thực thi công vụ; thanh tra giải quyết đơn tố cáo hành vi tham nhũng; rà soát, xử lý dứt điểm các sai phạm đã được kết luận.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, phát hiện, xử lý kịp thời các biểu hiện, các vụ việc tiêu cực, tham nhũng xảy ra trong các cơ quan, đơn vị. Tiếp tục nâng cao chất lượng hiệu quả trong việc nắm bắt tình hình, phát hiện tham nhũng, tập trung vào các lĩnh vực có nguy cơ tham nhũng cao: đầu tư xây dựng, đất đai, tài chính ngân sách, mua sắm công ...

- Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn tăng cường kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ các cơ quan, UBND các xã, phường về lĩnh vực ngành phụ trách nhất là các hoạt động mua sắm công, xây dựng cơ bản, tài chính - ngân sách, quản lý, sử dụng các khoản hỗ trợ, huy động; quản lý đất đai, tài sản công, công tác tổ chức cán bộ....góp phần ngăn ngừa tham nhũng.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT.

- Đề nghị tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện các chính sách, pháp luật về khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng; tiếp tục nâng cao năng lực quản lý nhà nước ở các cấp, các ngành nhằm phòng ngừa tham nhũng.

- Đề nghị Thanh tra Tỉnh tăng cường hơn nữa công tác tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng cho đội ngũ cán bộ làm công tác tiếp dân các cấp; đồng thời tổ chức hội nghị trao đổi, học tập kinh nghiệm trong công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Nơi nhận:

- Thanh tra Tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, TTR.



Bùi Huy Hùng

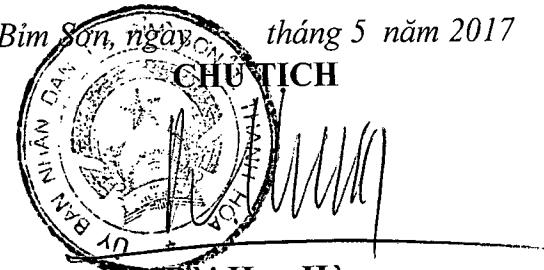
TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA HÀNH CHÍNH

(Số liệu tính từ ngày 16/11/2016 đến 15/5/2017)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra							Số đơn vị được thanh tra	Số đơn vị có vi phạm	Tổng vi phạm		Kiên nghị thu hồi		Kiên nghị khác		Kiên nghị xử lý				Đã thu		Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra								Ghi chú		
	Tổng số	Đang thực hiện		Hình thức		Tiến độ				Tiền (hoặc tài sản quy thành tiền)	Đất (m2)	Tiền (Tr.đ)	Đất (m2)	Tiền (Tr.đ)	Đất (m2)	Hành chính	Chuyển cơ quan điều tra	Tiền (Tr.đ)	Đất (m2)	Tổng số KLTT và QĐ xử lý đã kiểm tra, đôn đốc	Kết quả kiểm tra, đôn đốc											
		Kỳ trước chuyển sang	Triển khai trong kỳ báo cáo	Theo Kế hoạch	Đột xuất	Kết thúc thanh tra trực tiếp	Đã ban hành kết luận			Vụ	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng	Tiền (Tr.đ)	Đất (m2)	Tiền (Tr.đ)	Đất (m2)	Tiền (Tr.đ)	Đất (m2)	Tiền (Tr.đ)	Đất (m2)	Tiền (Tr.đ)	Đất (m2)	Tiền (Tr.đ)	Đất (m2)	Tiền (Tr.đ)	Đất (m2)	Tiền (Tr.đ)	Đất (m2)		
										Phải thu	Đã thu	Phải thu	Đã thu	Phải thu	Đã thu	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng	Phải thu	Đã thu	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng	Phải thu	Đã thu	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng	
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	
6 tháng đầu năm	5	2	3	4	1	1	2	5	1	8.350	0	8.350	0	0	0	0	0	0	0	8.350	0	1	8.350	8.350	0	0	0	0	0	0	0	
Tổng	5	2	3	4	1	1	2	5	1	8350	0	8350	0	0	0	0	0	0	0	8350	0	1	8350	8350	0	0	0	0	0	0	0	

Bùi Huy Hùng, ngày 15 tháng 5 năm 2017

CHỦ TỊCH



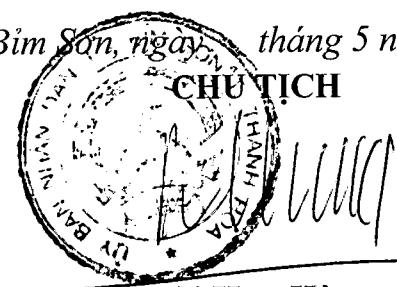
Bùi Huy Hùng

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN
(Số liệu tính từ ngày 16/11/2016 đến ngày 15/5/2017)

Đơn vị	Tiếp thường xuyên							Tiếp định kỳ và đột xuất của Lãnh đạo							Nội dung tiếp công dân (số vụ việc)								Kết quả qua tiếp dân (số vụ việc)			Ghi chú							
	Lượt	Người	Vụ việc		Đoàn đông người			Lượt	Người	Vụ việc		Đoàn đông người			Cù	Mới phát sinh	Vụ việc		Lĩnh vực hành chính				Lĩnh vực tư pháp	Lĩnh vực CT, V H,XH khác	Lĩnh vực hành chính	Lĩnh vực tư pháp	Tham nhũng	Phản ánh, kiến nghị, khác	Chưa được giải quyết	Chưa có QĐ giải quyết	Đã có QĐ giải quyết (lần 1,2, cuối cùng)	Đã có bản án của Tòa	
			Cũ	Mới phát sinh	Số đoàn	Người	Cù	Người	Cù	Mới phát sinh	Số đoàn	Người	Cù	Mới phát sinh	Về tranh chấp, đòi đất cũ, đền bù, giải tỏa...	Về chính sách	Về nhà, tài sản	Về chế độ CC, V C															
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31		
UBND Thị xã	73	107	14	59	1	30	1	0	51	244	14	37	11	195	3	8	5	0	0	0	0	0	4	0	0	115	0	0	0	0			
UBND Xã, phường	27	27	7	20	0	0	0	0	37	37	5	32	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	1	0	0	62	0	0	0	0			
Tổng	100	134	21	79	1	30	1	0	88	281	19	69	11	195	3	8	6	0	0	0	0	0	5	0	0	177	0	0	0	0			

Bỉm Sơn, ngày tháng 5 năm 2017

CHỦ TỊCH



Bùi Huy Hùng

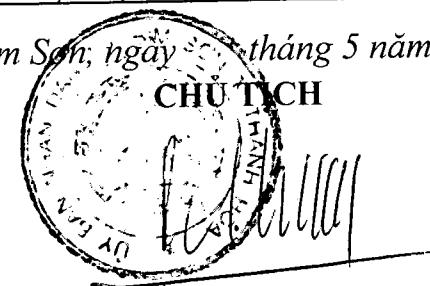
TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO, PAKN

(Số liệu tính từ ngày 16/11/2016 đến ngày 15/5/2017)

Đơn vị	Tiếp nhận					Phân loại đơn khiếu nại, tố cáo (số đơn)																Kết quả xử lý đơn khiếu nại, tố cáo				Ghi chú								
	Tổng số đơn	Đơn tiếp nhận trong kỳ		Đơn ký trước chuyển sang		Đơn đủ điều kiện xử lý	Theo nội dung								Theo thẩm quyền				Theo trình tự				Đơn khác (kiên nghị, phản ánh, đơn nặc danh)	Số văn bản hướng dẫn	Số đơn chuyển cơ quan có thẩm quyền	Đơn thuộc thẩm quyền								
							Khiếu nại				Tố cáo				Của các cơ quan hành chính các cấp		Của các cơ quan tư pháp các cấp		Chưa được giải quyết lần đầu		Đã được giải quyết nhiều lần													
		Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn có một người đứng tên	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn có một người đứng tên		Tổng	Liên quan đến đất đai	Về nhà, tài sản	Về chính sách, chế độ CC, VC	Lĩnh vực CT, VH, XH	Lĩnh vực tư pháp	Tổng	Lĩnh vực hành chính	Lĩnh vực tư pháp	Tham nhũng	Về Đảng	Lĩnh vực khác	Đảng	Đảng	Đảng	Đảng												
MS	1=2+3+4+5	2	3	4	5	6	7=8+9+10+11	8	9	10	11	12	13	14=15+16+17+18+19	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32		
UBND Thị xã	177	25	152	0	0	160	18	18	0	0	0	0	0	18	16	0	2	0	0	0	0	0	0	0	141	0	1	0	7	4				
UBND xã, phường	46	2	44	0	0	46	1	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	1	0	0	0	1	0	0	44	0	0	1	1				
Tổng	223	27	196	0	0	206	19	18	0	0	0	0	0	19	16	0	2	0	1	0	0	0	1	0	0	185	0	1	0	8	5			

Bùi Huy Hùng, ngày 20 tháng 5 năm 2017

CHỦ TỊCH



Bùi Huy Hùng

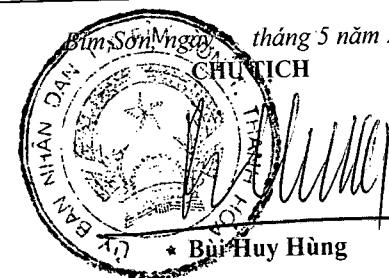
UBND THỊ XÃ BÌM SƠN

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT ĐƠN KHIỀU NẠI
 (Số liệu tính từ ngày 16/11/2016 đến ngày 15/5/2017)

Đơn vị	Đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền				Số đơn thuộc thẩm quyền	Kết quả giải quyết																		Việc thi hành quyết định giải quyết khiếu nại								Ghi chú																
	Tổng số đơn khiếu nại	Trong đó				Đã giải quyết				Phân tích kết quả (vụ việc)						Kiến nghị thu hồi cho nhà nước		Trả lại cho công dân		Kiến nghị xử lý hành chính		Chuyển cơ quan điều tra, khởi tố		Tổng số quyết định phai tố chức thực hiện	Thu hồi cho nhà nước		Trả lại cho công dân																					
		Đơn tồn kỵ trước chuyển sang	Tổng số vụ việc	Đơn nhận trong ký báo cáo		Số vụ việc thuộc thẩm quyền		Số vụ việc giải quyết bằng QĐ hành chính		Số vụ việc giải quyết bằng văn bản, bằng thông bao		Số vụ việc rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục		Khiếu nại đúng	Khiếu nại sai	Khiếu nại đúng một phần	Giải quyết lần 1	Công nhận QĐ g/q lần 1	Hủy sửa QĐ g/q lần 1	Tiền (Trđ)	Đát (m2)	Tiền (Trđ)	Đát (m2)	Số người được trả lại quyền lợi	Tổng số người đã bị xử lý	Số vụ	Số đối tương đá khởi tố	Số vụ việc giải quyết đúng thời hạn	Số vụ việc giải quyết trong kỳ báo cáo	Phai thu	Đá thu	Phai trả	Đá trả															
						Khiếu nại đúng	Khiếu nại sai	Khiếu nại đúng một phần	Giải quyết lần 1	Công nhận QĐ g/q lần 1	Hủy sửa QĐ g/q lần 1	Tiền (Trđ)	Đát (m2)	Tiền (Trđ)	Đát (m2)	Số người được trả lại quyền lợi	Tổng số người đã bị xử lý	Số vụ	Số đối tương đá khởi tố	Số vụ việc giải quyết đúng thời hạn	Số vụ việc giải quyết trong kỳ báo cáo	Tiền (Trđ)	Đát (m2)	Tiền (Trđ)	Đát (m2)	Tiền (Trđ)	Đát (m2)	Tiền (Trđ)	Đát (m2)																			
MS	1=2+3	2	3	4	5	6	7		8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38									
UBND Thị xã		7	7	0	7	7	7	0	0	2	5	0	2	0	2	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	7	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0					
UBND xã, phường		1	1	0	0	1	1	0	0	0	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0					
Tổng		8	8	0	7	8	8	8	0	0	2	6	0	3	0	2	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	8	0	7	7	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

Bùi Huy Hùng, tháng 5 năm 2017

CHỦ TỊCH

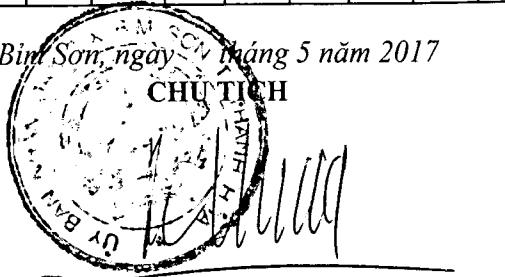


TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT ĐƠN TÓ CÁO
(Số liệu tính từ ngày 16/11/2016 đến ngày 15/5/2017)

Đơn vị	Đơn tố cáo thuộc thẩm quyền			Kết quả giải quyết														Chấp hành thời gian giải quyết theo quy định	Việc thi hành quyết định xử lý tố cáo								Ghi chú						
	Tổng số đơn tố cáo	Trong đó		Đã giải quyết		Phân tích kết quả (vụ việc)			Kiến nghị thu hồi cho nhà nước		Trả lại cho công dân		Số người được bảo vệ quyền lợi	Kiến nghị xử lý hành chính		Chuyển cơ quan điều tra, khởi tố		Kết quả		Số vụ việc giải quyết hiện trong kỳ báo cáo	Số vụ việc giải quyết quá thời hạn	Thu hồi cho nhà nước		Trả lại cho công dân									
		Đơn nhận	Đơn tồn	Tổng số vụ việc	Số đơn thuộc thẩm quyền	Số vụ việc thuộc thẩm quyền	Tố cáo đúng	Tố cáo sai	Tố cáo đúng	Tố cáo sai	Tiền (Trđ)	Đát (m2)	Tiền (Trđ)	Đát (m2)	Tổng số người đã bị xử lý	Số đối tượng	Số vụ đã khởi tố	Số đối tượng đã khởi tố	Tiền (Trđ)	Đát (m2)	Tiền (Trđ)	Đát (m2)	Tiền (Trđ)	Đát (m2)									
MS	I=2+3	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33
UBND Thị xã	4	4	0	4	3	3	0	3	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	3	3	0	0	0	0	0	0	0	0	Đa ng xù lý 01 đơ n
UBND xã, phường	1	1	0	1	1	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Tổng	5	5	0	5	4	4	0	4	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	3	3	0	0	0	0	0	0	0	0	

Bùi Sơn, ngày 15 tháng 5 năm 2017

CHỦ TỊCH



Bùi Huy Hùng